

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 40 phút ngày 04/01/2018, tại Sân chờ cửa 1B - Ga Hà Nội, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Tổ công tác của Cục cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C47) - Bộ Công an phối hợp với Đoàn Công an Ga Hà Nội phát hiện Phạm Công Gi, sinh năm 1959; ĐKKHKT: 08/4/380 Tô H, quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng, có biểu hiện nghi vận chuyển trái phép chất ma túy. Khi Gi vừa xuống tàu, mang theo hành lý là một chiếc cặp số và một chiếc vali kéo, Tổ công tác đã tiếp cận yêu cầu Phạm Công Gi mang hành lý về trụ sở Cục cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy để làm việc. Kết quả kiểm tra thực tế phát hiện bên trong chiếc vali kéo có 15 gói hình khối chữ nhật tương đối giống nhau bên ngoài bọc giấy bạc, giấy báo trong đó có 13 gói có kích thước (13x8x4)cm, 02 gói có kích thước (17x16x5)cm bên trong có chứa các viên nén hình trái tim có màu tím, màu nâu, màu xanh và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là chiếc vali kéo, 15 gói hình khối chữ nhật nêu trên và một số tài sản, đồ vật khác của Phạm Công Gi (có danh mục vật chứng thu giữ kèm theo).

Cùng ngày 04/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an có Quyết định trưng cầu giám định số 04/C47-P8 gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an yêu cầu tiến hành giám định đối với 15 gói hình khối chữ nhật thu giữ của Phạm Công Gi. Ngày 31/01/2018, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã ban hành Kết luận giám định số 89B/C54 (TT2) kết luận: *“Mẫu viên nén hình trái tim trong 12 (mười hai) gói ký hiệu từ 01 - 12 gửi giám định đều là ma túy loại: MDMA, Methamphetamine và Ketamin... tổng khối lượng 12 gói: 7,271,7 gam. Mẫu tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu 13 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1.000,6 gam; loại Ketamine. Mẫu tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu 14 và 15 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng từng gói lần lượt là 1.000,6 gam và 1.000,5 gam, tổng khối lượng hai gói là 2001,1 gam.*

Cơ quan cảnh sát điều tra đã phối hợp cùng Ban quản lý Ga Hà Nội tiến hành vẽ sơ đồ, xác định khoảng cách đường đi của Phạm Công Gi từ vị trí toa tàu 11A tàu SE4 đỗ tại ga Hà Nội ngày 04/1/2018 đến Sân chờ cửa 1B Ga Hà Nội nơi bắt giữ Gi, xác định có khoảng cách là 150 mét. Kiểm tra đoạn clip ghi lại quá trình di chuyển của Phạm Công Gi khi xuống tàu đến khi bắt giữ Gi tại Sân chờ cửa 1B Ga Hà Nội, hình ảnh thể hiện Phạm Công Gi đi một mình, tay xách chiếc cặp số và kéo chiếc vali từ khi xuống tàu cho đến khi bị bắt giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ đoạn clip đưa vào hồ sơ vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã kiểm tra camera tại ga Sài Gòn khi Phạm Công Gi lên chuyến tàu SE4 khởi hành từ thành phố Hồ Chí Minh, thời điểm từ 21 giờ 30 phút 06 giây đến 21 giờ 32 phút 53 giây, ngày 02/01/2018. Hình ảnh camera cho thấy khi lên tàu Phạm Công Gi đi một mình, tay xách cặp số và kéo 01 chiếc vali lên tàu. Cơ quan điều tra đã trích xuất đoạn camera này, sao và đưa vào hồ sơ vụ án.

Kết quả điều tra xác định: Ngày 19/12/2017, Phạm Công Gi đi máy bay từ sân bay Cát Bi, thành phố Hải Phòng vào thành phố Hồ Chí Minh, lưu trú tại phòng 201, khách sạn Hoàng Anh, số 44A Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh từ lúc 11 giờ 53 phút ngày 20/12/2017 đến 5 giờ 00 phút ngày 01/01/2018.

Sau đó, Phạm Công Gi mua vé tàu hỏa từ Ga Sài Gòn đến Ga Hà Nội trên chuyến tàu SE4, ngày đi 02/01/2018, toa số 11A, vị trí nằm số 19. Cùng với Phạm Công Gi trên toa số 11A, tàu SE4 còn có 03 người gồm: một người phụ nữ nước ngoài không xác định được tên, địa chỉ, quốc tịch) nằm giường tầng dưới, ông Trần Đức C, sinh năm 1933, trú tại: thôn Cồ Lũy Nam, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và anh Vũ Thế H1, sinh năm 1992, trú tại: số 51, Nguyễn Đình Chiểu, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an, ban đầu Phạm Công Gi khai nhận: Ngày 19/12/2017, Gi vào thành phố Hồ Chí Minh để gặp bạn bè và bàn chuyện làm ăn. Đến khoảng 21 giờ ngày 02/01/2018, Gi ra ga Sài Gòn để lên tàu về Hà Nội. Khi đi, Gi chỉ mang theo một chiếc cặp số màu đen. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, khi Gi xuống tàu tại ga Hà Nội, Gi được một người phụ nữ khoảng 30 tuổi mặc váy màu trắng, áo khoác màu đỏ đi cùng trên tàu nhờ Gi xách hộ một chiếc vali kéo ra ngoài sảnh của ga Hà Nội vì người này còn một chiếc vali to nữa. Người phụ nữ này đi ngay sau Gi, khi Gi vừa ra đến sảnh ga Hà Nội thì bị bắt giữ cùng chiếc cặp số màu đen và chiếc vali kéo, khi đó Gi không nhìn thấy người phụ nữ đã nhờ Gi xách chiếc vali kéo đâu (clip quay lại hình ảnh Gi từ khi xuống tàu đến khi bị bắt trong khoảng cách 150 mét không có hình ảnh người phụ nữ đi sau Gi có đặc điểm như Gi khai).

Khi Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an công bố clip hình ảnh thu được thời điểm Phạm Công Gi lên tàu tại ga Sài Gòn cũng thể hiện: Ngoài chiếc cặp số màu đen, Gi còn kéo theo một chiếc vali có kích thước tương tự thì Gi lại khai chiếc vali kéo đó là do một ông già khoảng 70 tuổi nhờ Gi xách hộ lúc lên tàu (kết quả trích xuất hình ảnh camera khi Gi lên tàu tại ga Sài Gòn thể hiện không có ai đi cùng Gi, hành lý Gi mang theo lên tàu đã có 01 chiếc cặp số và 01 chiếc vali kéo).

Như vậy, căn cứ các clip hình ảnh mà Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an đã trích xuất từ camera của ga Sài Gòn ghi lại thời điểm Phạm Công Gi lên tàu tại ga Sài Gòn và clip hình ảnh quay tại ga Hà Nội thời điểm khi Phạm Công Gi xuống tàu có đủ cơ sở xác định: Khi lên tàu tại ga Sài Gòn và khi xuống tàu tại ga Hà Nội, Phạm Công Gi chỉ đi một mình, xách tay một chiếc cặp sổ màu đen và kéo theo một chiếc vali. Chiếc vali mà Gi kéo theo khi lên tàu tại ga Sài Gòn hồi 21 giờ 30 phút ngày 02/01/2018 chính là chiếc vali Gi kéo theo khi xuống tàu hồi 5 giờ 40 phút ngày 04/01/2018 tại ga Hà Nội đã bị Cơ quan điều tra phát hiện bên trong có giấu ma túy. Việc Phạm Công Gi ban đầu khai được người phụ nữ nhờ mang hộ chiếc vali này khi xuống tàu tại Hà Nội, sau đó lại khai có một ông già nhờ xách hộ vali từ ga Sài Gòn thể hiện thủ đoạn khai báo gian dối nhằm trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật. Chiếc vali này là đồ vật, tài sản của Gi, Gi bị bắt khi đang kéo chiếc vali trong có giấu ma túy nên Gi phải chịu trách nhiệm về số ma túy cất, giấu trong chiếc vali này.

Quá trình điều tra, mặc dù Phạm Công Gi không khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được Cơ quan cảnh sát điều tra đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy của Phạm Công Gi.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSTC-V4 ngày 29/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố Phạm Công Gi về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 313/2018/HS-ST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Công Gi tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bị cáo 50.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2018, bị cáo Phạm Công Gi kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Công Gi giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo cho rằng không có hành vi phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” đề nghị Hội đồng xét xử xem xét minh oan cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bị truy tố và xét xử oan nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đã thu thập được, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ, khám xét và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án

cấp sơ thẩm đã truy tố và xét bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Tại cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo kêu oan của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Cơ quan điều tra có sai sót trong quá trình tố tụng như niêm phong, lập biên bản, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ chứng cứ trong vụ án. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: gia đình chính sách, hoàn cảnh khó khăn do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nếu có căn cứ kết tội bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Công Gi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Công Gi không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết và xét xử bị cáo là không đúng. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ, các tài liệu như: Biên bản phạm tội quả tang, bản tự khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Phạm Công Gi có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như bản án sơ thẩm đã quy kết là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, không oan, do đó không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo kêu oan của bị cáo cũng như lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa được.

Hành vi của bị cáo Phạm Công Gi là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vận chuyển chất ma túy với số lượng rất lớn, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an, cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không đưa ra được căn cứ để xem xét vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Công Gi. Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 313/2018/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Công Gi tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo Phạm Công Gi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Phạm Công Gi có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- TTG T16 - Bộ công an;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tự Học